TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2024/HS-PT
Ngày: 06/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Thanh Vân**

Ông **Võ Thanh Bình**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Hoàng Hà Phan** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2024/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Trần Q, Phan Trần Q, Lý Quốc Th do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2024/HS-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1- Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 10/11/2005, tại Tiền Giang; Số CCCD: 082205008591; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp B 1, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh D, sinh năm 1978 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Trần Q, sinh ngày 27/12/2004, tại Tiền Giang; Số CCCD: 082204002028; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông:

Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1972 và bà Trần Thị C, sinh năm 1978; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/8/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 12/4/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3- Phan Trần Q, sinh năm 2002, tại Tiền Giang; Số CCCD: 082202006122; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp C M, xã T Th, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn S, sinh năm 1973 và bà Trần Thị L, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 06/4/2023 của Công an xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo đã nộp phạt xong vào ngày 07/4/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4- Lý Quốc T, sinh năm 2003, tại Tiền Giang; Số CCCD: 082203006682; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố , phường , thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Chỗ ở: Ấp T P, xã T T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Th:* Luật sư Trần Quang V - Văn phòng luật sư Phan Thị U, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang

Ngoài ra, trong vụ án có 11 bị cáo, 12 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó giữa Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 21/4/2007, ngụ ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang và Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 17/02/2007, ngụ ấp N C, xã Ph T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang có mâu thuẫn trong việc đánh nhau. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 05/11/2022, Ph có gặp và nhắn tin qua điện thoại với (1) Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 10/11/2005, ngụ ấp B 1, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (2) Huỳnh Nhật Ph, sinh ngày 18/10/2005, ngụ ấp T, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (3) Nguyễn Thanh L, sinh ngày 14/3/2005, ngụ ấp B 1, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (4) Võ Quốc Kh, sinh ngày 12/01/2007, ngụ ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (5) Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 04/9/2005,

ngụ ấp K D, xã B A, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (6) Nguyễn Trần Q, sinh ngày 27/12/2004, ngụ ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (7) Nguyễn Thành L, sinh ngày 09/4/2005, ngụ ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (8) Phan Tuấn K, sinh ngày 22/9/2005, ngụ ấp H, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (9) Dương Ngọc Ph, sinh năm 2005, ngụ ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (10) Nguyễn Đoàn Đình A, sinh ngày 23/3/2005, ngụ ấp B 2, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, kể việc Ph có mâu thuẫn với Th cho nhóm nghe nên Ph có hẹn rủ cả nhóm gặp Ph để đi đến quán Trà sữa Sơ Ri thuộc ấp K D, xã B A, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang do anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1987, ngụ ấp K T, xã B A, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang làm chủ để tìm Nguyễn Hồng Th giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 20 giờ ngày 05/11/2022, tập hợp tại nhà của Ph gồm có: (1) Nguyễn Thành Ph; (2) Nguyễn Thanh Th; (3) Nguyễn Trần Q; (4) Nguyễn Hữu Kh; (5) Phan Tuấn K; (6) Võ Quốc Kh; (7) Võ Nguyễn Quang Kh, sinh ngày 19/12/2005, ngụ ấp T, xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (8) Dương Ngọc Ph; (9) Huỳnh Nhật Ph; (10) Nguyễn Đoàn Đình A; (11) Huỳnh Văn Nhựt T, sinh năm 2008, ngụ khu phố C 2, thị trấn V L, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (12) Phạm Nguyễn Minh Ph, sinh năm 2009, ngụ khu phố L 1, thị trấn V L, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (13) Nguyễn Thành L; (14) 01 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ; (15) Lê Ngọc D, sinh năm 30/12/2005, ngụ khu phố X G, thị trấn T H, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (16) Trần Văn T, sinh năm 2007, ngụ khu phố , thị trấn V L, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Ngoài ra, còn có (17) Nguyễn Hữu N, sinh năm 2004, ngụ khu phố L 2, thị trấn V L, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; (18) Võ Nhật T, sinh năm 2007, ngụ khu phố C 2, thị trấn V L, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu N, Võ Nhật T, Dương Ngọc Ph chạy xe vòng vòng chơi ở khu vực biển T Th, không có đi chung với nhóm của Ph, không có tham gia vào vụ án.

Tất cả 15 người trong nhóm của Ph di chuyển ra cống R B, trong đó có:

- Võ Nguyễn Quang Kh chở Nguyễn Thanh Th bằng xe Wave của Th biển số 63B7-6758.

- Nguyễn Trần Q điều khiển xe Vario màu đỏ biển số 63B7-702.31 chở Nguyễn Hữu Kh và Phan Tuấn K.

Khi đến cống Rạch Bùn, Phạm Nguyễn Minh Ph có đem ra 02 két vỏ chai bia hiệu Larue, Võ Quốc Kh đem ra dao phóng lợn chia cho những người trong nhóm, ngoài ra nhóm của Ph còn chuẩn bị 01 cây chỉa, 02 dao tự chế. Sau đó nhóm của Ph tiếp tục di chuyển đến quán Trà sữa Sơ Ri thì gặp thêm: Lý Quốc Th, sinh năm 2003, ngụ khu phố , phường , thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang đi xe mô tô hai bánh chưa rõ biển số, chủng loại.

Sau đó, nhóm của Ph (22 người) di chuyển đến quán trà sữa Sơ Ri và khi đến quán đã cầm theo hung khí gồm: Nguyễn Thành Ph cầm theo 02 vỏ chai bia; Nguyễn Thanh Th cầm theo 02 vỏ chai bia; Nguyễn Hữu Kh cầm 02 vỏ chai bia; Phan Tuấn K cầm 02 vỏ chai bia và 01 cây sắt; Trần Văn T cầm 03 vỏ chai bia; Phạm Nguyễn Minh Ph cầm dao tự chế, sau đó đổi sang cầm dao phóng lợn và vỏ chai bia; Võ Quốc Kh đem theo 01 cây dao phóng lợn và 02 vỏ chai bia; Huỳnh Văn Nhựt T cầm dao phóng lợn và vỏ chai bia; Dương Ngọc T cầm chĩa đinh ba; Phan Trần Q cầm dao tự chế; Lê Anh T cầm dao phóng lợn; Võ Nguyễn Quang Kh, Nguyễn Trần Q, Huỳnh Nhật Ph, Nguyễn Đoàn Đình A, Nguyễn Thanh L và Lê Ngọc D không cầm hung khí đứng phía trước quán; Lý Quốc Th cầm theo 02 vỏ chai bia đi cùng Nguyễn Thành L đứng gần khu vực quán; Nguyễn Thanh T ngồi trên xe Raider màu đỏ, đứng phía trước quán không cầm hung khí; Người thanh niên lạ mặt chưa rõ có cầm hung khí hay không.

Nhóm của Ph cầm theo hung khí chạy vào khu vực quán không gây thương tích cho ai nhưng có hành vi ném vỏ chai bia vào trong quán làm bể cửa kính của quán. Sau đó, nhóm của Ph ra về, trên đường đi có ghé khu vực bãi rác Kiểng Phước (thuộc ấp Đ M, xã K Ph, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) cất giấu hung khí, sau đó giải tán. Sáng ngày 06/11/2022, Dương Ngọc Ph và bị cáo Võ Quốc Kh có đến khu vực bãi rác nêu trên để tìm hung khí nhưng không tìm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đông tiến hành tìm kiếm hung khí nhưng không thu được.

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đông trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang giám định 03 đoạn video đã trích xuất từ camera của quán anh Nguyễn Minh T. Theo Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép chỉnh sửa trong 03 tập tin video cần giám định. Tuy nhiên không đủ cơ sở kết luận hình ảnh phát trên màn hình có cắt, ghép hay không.

Ngày 23/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đông có Công văn số 55/CV-CSĐT gửi Ủy ban nhân dân xã B A, huyện Gò Công Đông lấy ý kiến liên quan đến vụ án.

Ngày 27/02/2023, Ủy ban nhân dân xã B A, huyện Gò Công Đông có Công văn số 64/UBND trả lời ý kiến liên quan đến vụ án như sau: Sự việc xảy ra ngày 05/11/2022, tại quán trà sữa Sơ Ri thuộc ấp K D, xã B A, huyện Gò công Đông, tỉnh Tiền Giang với nhiều đối tượng liên quan đến vụ việc đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Mặt khác, vụ việc có nhiều đối tượng thanh thiếu niên từ nhiều địa phương khác đến thực hiện, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự công cộng, tạo dư luận xấu, tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân trong khu vực địa bàn xã B A. Ủy ban nhân dân xã B

A đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đông xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong vụ việc nêu trên tại địa bàn xã B A, tạo điều kiện giúp địa phương từng bước ổn định tình hình an ninh trật tự, giải quyết triệt để dư luận phản ánh trong nhân dân.

Ngày 09/3/2023, Công an huyện Gò Công Đông phối hợp Công an xã B A tiến hành họp dân lấy ý kiến liên quan đến vụ việc nêu trên về hành vi gây rối trật tự công cộng (đại diện 18 hộ dân) có ý kiến thống nhất: Hành vi của các đối tượng trong vụ cố ý làm hư hỏng tài sản đã gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang, gây dư luận xấu và bức xúc trong quần chúng nhân dân trên địa bàn xã B A đề nghị điều tra xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

* Về vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án bao gồm tất cả vật chứng đã bị thu giữ.

- Quá trình điều tra, các bị cáo gồm: Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Trần Q, Phan Trần Q, Lý Quốc Th đã thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản vụ việc, hiện trường, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HS-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Trần Q, Phan Trần Q, Lý Quốc Th phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58, 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Q 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 12/4/2024).

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Phan Trần Q 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 18/8/2023).

+ Xử phạt bị cáo Lý Quốc Th 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 02/5/2024).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thanh Th có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, bị cáo Nguyễn Trần Q kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, bị cáo Phan Trần Q kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, bị cáo Lý Quốc Th kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có bổ sung tình tiết nào mới. Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo Th trình bày: Thống nhất cáo trạng đã truy tố bị cáo Th, hành vi của bị cáo không gây hậu quả, không có thiệt hại nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ choi bị cáo tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo được xác nhận có nơi làm việc rỏ ràng, có nhân thân tốt. Đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo, cho bị cáo Th được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Trần Q, Phan Trần Q, Lý Quốc Th tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu có trong hồ sơ vụ án; hành vi của các bị cáo là bộc phát, nhưng tụ tập đông người, có mang theo hung khí, vũ khí, gây mất an ninh trật tự, dư luận xấu và lo lắng bức xúc trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Truy tố và xét xử sơ thẩm theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp.

[2]- Các bị cáo có yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo: Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo cho thấy: Thời điểm xảy ra hành vi phạm tội bị cáo Th và bị cáo Q chưa đủ 18 tuổi, được rủ rê lôi kéo, nhất thời bộc phát hành vi, nhận thức chưa đầy đủ, chưa có để lại hậu quả, không có thiệt hại xảy ra, bị cáo Q khi tham gia không có mang theo hung khí, vũ khí; các bị cáo khác chưa đủ 18 tuổi trong vụ án được cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt hưởng án treo, nhằm áp dụng chính sách đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội và tương đồng hình phạt trong vụ án, bị cáo Th và bị cáo Q có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không

có tình tiết tăng nặng, đảm bảo điều kiện nên xem xét áp dụng hình phạt cho bị cáo Th và bị cáo Q hưởng án treo là đủ tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo các bị cáo

Bị cáo Q và bị cáo Th khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ 18 tuổi, bị cáo Q trong thời gian phạm tội lại bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng chất ma tuý, bị cáo Th không có nơi cư trú rỏ ràng ổn định, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với hai bị cáo tại mức khởi điểm của khung hình phạt, nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Q và bị cáo Th.

[3]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nhưng xem xét cho bị cáo Th và bị cáo Q được hưởng án treo.

Đề nghị của Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo Th được xem xét, nhưng bị cáo Th không đảm bảo điều kiện để được hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Q và bị cáo Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Trần Q và bị cáo Lý Quốc Th. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Th và bị cáo Nguyễn Trần Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2024/HS-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Trần Q, Phan Trần Q, Lý Quốc Th phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

3. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 90, 91, 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán - Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự.

3.1- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày 06/8/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Th cho Ủy ban nhân dân xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.2- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Q 11 (Mười một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 10 tháng tính từ ngày 06/8/2024. Trả tự do cho bị cáo Q tại phiên toà.

Giao bị cáo Nguyễn Trần Q cho Ủy ban nhân dân xã T Đ, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

4.1- Xử phạt bị cáo Phan Trần Q 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 18/8/2023).

4.2- Xử phạt bị cáo Lý Quốc Th 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 02/5/2024).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo Phan Trần Q và Lý Quốc Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Gò Công Đông;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Ngọc Giàu